ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
Số: 129 /KH-UBND	*Bình Phước, ngày 09 tháng 5 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 19/TTr-SCT ngày 19/4/2022. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định RCEP trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

- Nhằm thực hiện thành công Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2022 của Thủ tướng chính phủ, về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định RCEP.

- Cụ thể hóa và phân công nhiệm vụ cho các Sở, ban, ngành, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản đề ra trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định RCEP tại địa phương đạt hiệu quả.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để đạt được mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ; các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản dưới đây:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định RCEP

- Phổ biến, tuyên truyền về Hiệp định RCEP và các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới để thực hiện Hiệp định RCEP cho các đối tượng liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như: cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cơ quan quản lý địa phương, các thành phần lao động khác thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực hiện hiệu quả Hiệp định RCEP.

- Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực chính như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường các nước tham gia Hiệp định RCEP, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của địa phương, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ…bảo đảm các doanh nghiệp và cán bộ thuộc các cơ quan quản lý Nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc tận dụng và thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

- Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định RCEP tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

- Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp trong tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước tham gia Hiệp định RCEP, từ đó tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong tỉnh hoạch định và triển khai chiến lược kinh doanh trong nước và đầu tư ra nước ngoài.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông qua các hình thức phù hợp, đẩy mạnh sử dụng môi trường kỹ thuật số hoặc đăng tải tài liệu trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan có thẩm quyền nhằm tăng khả năng tiếp cận của các doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tính tương tác, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

- Các sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện rà soát pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện Hiệp định và báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương ban hành (nếu có) để phù hợp với quy định của Trung ương và yêu cầu của Hiệp định RCEP.

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành theo lộ trình đã quy định trong Hiệp định RCEP. Trong trường hợp cần thiết để thực hiện các cam kết đúng thời hạn, áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng hiệu quả Hiệp định RCEP

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, chính sách hỗ trợ đối với những ngành hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định.

- Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi số trong nông nghiệp,…, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư tại các nước tham gia Hiệp định RCEP nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp các nước về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của tỉnh; tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thu hút nguồn đầu tư nước ngoài, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút nguồn vốn các nước thành viên Hiệp định RCEP vào những lĩnh vực trọng điểm của tỉnh; tận dụng công nghệ nguồn, công nghệ hiện đại, thành quả của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4 nhằm tháo gỡ những nút thắt có thể gây cản trở một số ngành của địa phương trong việc tận dụng Hiệp định RCEP.

- Đào tạo kỹ năng chuyên sâu cho doanh nghiệp, nghiên cứu và khai thác thị trường thành viên RCEP; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng toàn cầu, trao đổi sáng tạo, chuyển đổi số và kinh doanh bền vững; thúc đẩy kết nối doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp từ các nước đối tác tham gia Hiệp định RCEP.

- Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; thông qua Hiệp hội doanh nghiệp để nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Ngoài định hướng cho các Hội đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

- Đánh giá thường xuyên những tác động của Hiệp định RCEP đối với các ngành sản xuất, cung ứng dịch vụ và đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này, Chủ tịch UBND yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện của cơ quan, ngành, địa phương mình quản lý *(theo nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục đính kèm)*; chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo về Sở Công Thương trước ngày 20 tháng 11 hàng năm về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao và đề xuất, kiến nghị, các biện pháp cần thiết bảo đảm thực hiện được hiệu quả và đồng bộ.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn từ Ngân sách Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền bố trí giao trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo tiêu chuẩn định mức và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; Nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn huy động hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

4. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thấy sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, TH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Trần Văn Mi